

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÂM THAO  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2022/HS-ST

Ngày 07 tháng 7 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phúc Hiếu, nghề nghiệp: Giáo viên

Bà Vũ Thị Thanh Hương, nghề nghiệp: Cán bộ Tư pháp

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Nguyễn Hải Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số 05/2022/TB – TA ngày 13 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2022/QĐ – TA ngày 24/6/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đào Văn M**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 04 tháng 4 năm 1993 tại huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu X, thị trấn Z, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Trọng S, sinh năm 1953; con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1955; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị bắt, không bị tạm giữ, tạm giam. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại tại thị trấn Z, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Hải A**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 21 tháng 8 năm 2005 tại huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu Y, xã T, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H2, sinh năm 1966; con bà: Vương Thị H3, sinh năm 1969; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị

cáo không bị bắt, không bị tạm giữ, tạm giam. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện tại ngoại tại xã T, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo A: Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1966 (Là bố đẻ của bị cáo Nguyễn Hải A); địa chỉ: Khu Y, xã T, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hải A: Ông Đoàn Hữu Văn - Là trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Thọ. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bị hại: Anh Nguyễn Quang M2, sinh năm 2000 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu K, xã P, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 27/11/2021, tại quán Lẩu NXX thuộc khu E, thị trấn Z, huyện Lâm Thao, khi Nguyễn Anh H4, sinh năm 2000 thường trú tại khu 7, thị trấn Z, huyện Lâm Thao là chủ quán đang dọn dẹp thì Đào Văn M, sinh năm 1993, thường trú tại Khu X, thị trấn Z, huyện Lâm Thao và Nguyễn Hải A, sinh ngày 21/8/2005 thường trú tại Khu Y, xã T, huyện Lâm Thao là bạn của H4 ngồi chơi, nói chuyện cùng nhau tại đoạn đường trước cửa quán. Lúc này, Nguyễn Quang M2, sinh năm 2000 ở Khu K, xã P, huyện Lâm Thao đang mua đồ tại quán tạp hóa sát cạnh quán Lẩu NXX, mua đồ xong, M2 lên xe mô tô nổ máy, rú ga, M và Hải A nhìn theo M2, M2 nói “chúng mày nhìn cái gì”, “chúng mày thích cái gì thì đi sang đây”, nói rồi M2 điều khiển xe mô tô đi sang quán bia HH của gia đình chị Đào Thị Minh H6, sinh năm 1975 ở khu 5, thị trấn Z, huyện Lâm Thao (đối diện quán Lẩu NXX) để mua đồ ăn. Bực tức vì M2 rú ga xe và có lời nói khiêu khích mình nên M đi bộ sang quán bia HH tìm M2 để nói chuyện. Đến quán bia, M gặp M2 rồi xảy ra cự cãi, Hải A từ quán Lẩu NXX cũng đi sang, bực tức vì thái độ của M2 nên tay phải Hải A cầm chiếc ghế nhựa màu xanh của quán dành cho khách uống bia, loại ghế nhựa nhãn hiệu Việt Nhật 04 chân, kích thước 45x39 cm, có tựa lưng cao 47cm đập một cái vào phía sau, trúng vùng chẩm của M2, M2 tiếp tục chửi bới đồng thời bỏ chạy, nên M tay phải cầm chiếc ghế nhựa khác đòn, vụt trúng vùng lưng của M2. Anh Nguyễn Quốc H5, sinh năm 1998 là con trai chị H6 cùng một số người đang ngồi uống bia can ngăn nên không xảy ra xô xát nữa. M2 lấy xe mô tô đi về và được người nhà đưa đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Lâm Thao từ đêm 27/11/2021 đến 08 giờ sáng ngày 02/12/2021 thì xuất viện.

Sáng ngày 28/11/2021, M2 đến Công an thị trấn Z trình báo nội dung vụ việc, Công an thị trấn Z tiếp nhận, xác minh ban đầu và chuyển nội dung tin báo đến cơ quan

cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao thụ lý giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ việc, lập hồ sơ xác minh, giải quyết. Khi khám nghiệm hiện trường đã thu giữ dữ liệu hình ảnh từ camera giám sát tại quán bia của gia đình chị Đào Thị Minh H6 ghi lại nội dung diễn biến vụ việc, tạm giữ 02 chiếc ghế nhựa M, Hải A đã sử dụng đánh gây thương tích cho M2, cả hai chiếc ghế đều trong tình trạng bị gãy, vỡ.

Ngày 07/12/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Phú Thọ giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Quang M2, có chế hình thành dấu vết thương tích. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 241/TgT/2021 ngày 10/12/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Thọ xác định sau điều trị tại Trung tâm y tế huyện Lâm Thao, Nguyễn Quang M2 có các dấu vết thương tích, với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể:

- Vùng cằm có một vết thương đang liền sẹo chạy chéo có kích thước 03 x 0,1 cm, chưa cắt chỉ, có chỗ đóng vảy màu nâu, có chỗ bong vảy để lại nền da màu hồng, mép vết thương tương đối gọn, sờ không đau (vết thương đang liền sẹo vùng cằm) 01%.

- Lưng bên phải sát cột sống có một vết sẹo màu hồng chạy dọc có kích thước 02x0,2cm, đầu trên vết sẹo to hơn đầu dưới, sờ không đau. Vận động cúi, ngửa, xoay lưng bình thường (vết sẹo lưng bên phải) 01%.

- Thất lưng bên trái có một vết thâm da không rõ hình chỗ đậm, chỗ nhạt, có kích thước 3,5x2,5cm (vết thâm da thất lưng bên trái) 0,5%.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể làm tròn là 02% (áp dụng quy định cộng tại thông tư số 22/2019/TT – BYT ngày 28/8/2019).

Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương đang liền sẹo vùng cằm, vết sẹo lưng bên phải do tác động của vật cứng có cạnh gây nên; vết thâm da thất lưng bên trái do tác động của vật cứng gây nên.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, giữa các bên không thống nhất thỏa thuận giải quyết được vấn đề bồi thường dân sự. Nguyễn Quang M2 giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao giấy ra viện, bảng kê chi phí khám chữa bệnh, hóa đơn giá trị gia tăng trong thời gian điều trị tại Trung tâm y tế huyện Lâm Thao, trị giá hóa đơn 936.685 đồng và 400.000 đồng tiền chụp chuẩn đoán hình ảnh. Nguyễn Quang M2 yêu cầu M, Hải A bồi thường cho M2 tổng cộng 30 triệu đồng, M, Hải A chỉ nhất trí bồi thường cho M2 tổng số 8.000.000 đồng. Do vậy, các bị cáo chưa bồi thường cho người bị hại.

Qua xác minh của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao các bị cáo không có tài sản chung, riêng gì có giá trị.

Cáo trạng số: 19/CT - VKSLT ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Đào Văn M và Nguyễn Hải A về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ của Bộ

luật Hình sự. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

\* Tuyên bố: Các bị cáo Đào Văn M và Nguyễn Hải A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s, khoản 1 Điều 51, Điều 36 BLHS đối với bị cáo M; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s, khoản 1 Điều 51, Điều 90, 91, 98 và Điều 100 BLHS đối với Hải A, đề nghị phạt M từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, phạt Hải A từ 06 đến 08 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND cấp xã nơi các bị cáo cư trú nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án. Miễn khấu trừ thu nhập cho M do bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định, không khấu trừ thu nhập với Hải A do bị cáo là người chưa thành niên. Các bị cáo phải thực hiện lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 36 BLHS.

- Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015, Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 ghế nhựa nhãn hiệu Việt - Nhật chân ghế phía sau bên phải bị gãy rời; 01 ghế nhựa nhãn hiệu Việt – Nhật tựa lưng bên trái phía trên bị gãy rời.

- Về trách nhiệm dân sự: M, Hải A đã giải quyết xong phần bồi thường cho chi H6 nên không đặt ra xem xét.

Áp dụng điều 584, 585, 586, 590 BLTTDS buộc bị cáo Hải A và M phải bồi thường cho người bị hại 1.336.685 đồng tiền điều trị tại Trung tâm y tế huyện Lâm Thao, 1.500.000 đồng tiền thu nhập của người bị hại bị mất, 1.500.000 đồng tiền công người chăm sóc người bị hại trong thời gian nằm viện, 1.500.000 đồng tiền tổn thất tinh thần, 2.263.315 đồng tiền bồi dưỡng sức khỏe cho người bị hại, tổng số là 8.100.000 đồng, kỷ phần mỗi bị cáo 4.050.000 đồng, mỗi bị cáo đã bồi thường 2.200.000 đồng, còn phải bồi thường 1.850.000 đồng. Nếu bị cáo Hải A không có điều kiện bồi thường thì cha, mẹ bị cáo có trách nhiệm bồi thường phần còn thiếu.

Áp dụng điều 26 Nghị quyết 326, bị cáo M phải chịu 300.000 đồng; ông Hùng (bố bị cáo Anh) chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo A có quan điểm: Đề nghị HĐXX xem xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ TNHS, đặc biệt về nguyên tắc xử lý TNHS đối với người chưa thành niên phạm tội, nhận thức còn hạn chế để bị cáo Nguyễn Hải A được hưởng hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đào Văn M, Nguyễn Hải A hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 27/11/2021 tại quán bia HH thuộc khu 5, thị trấn Z, huyện Lâm Thao, do mâu thuẫn cá nhân, Đào Văn M, Nguyễn Hải A đã sử dụng ghế nhựa của quán đánh gây thương tích tổn hại 02% sức khỏe cho Nguyễn Quang M2. Xét lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Các bị cáo Đào Văn M, Nguyễn Hải A phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

*Nội dung điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định như sau:*

*“1 Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a, Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;*

*...*

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ là sức khỏe của người khác mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn và gây dư luận xấu trong quần

chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải đưa các bị cáo ra xét xử và có hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như sau:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Các bị cáo không có sự bàn bạc, thống nhất, phân công nhiệm vụ từ trước nhưng đã tiếp nhận ý chí, cùng nhau thực hiện các hành vi đánh gây thương tích cho Nguyễn Quang M2. Trong đó cả 02 bị cáo cùng giữ vai trò người thực hành. Bị cáo Đào Văn M và Nguyễn Hải A đã sử dụng ghế nhựa đánh gây thương tích cho người bị hại. Hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Chỉ vì mâu thuẫn lời qua tiếng lại, các bị cáo đã không làm chủ được bản thân nên các bị cáo đã sử dụng ghế nhựa là vật cứng có cạnh để đánh vào vùng cằm, lưng của người bị hại. Hành vi này vi phạm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

*Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong thời gian chuẩn bị xét xử vụ án mỗi bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 2.200.000 đồng tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Lâm Thao để khắc phục hậu quả mà các bị cáo đã gây ra cho người bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, các bị cáo Đào Văn M, Nguyễn Hải A có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự là cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với bị cáo Nguyễn Hải A khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa thành niên nên khả năng nhận thức về hành vi phạm tội có phần hạn chế. Do đó mức hình phạt của bị cáo cần nhẹ hơn so với bị cáo M.

Hiện nay bị cáo M không có việc làm nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Bị cáo A do bị cáo là người chưa thành niên nên không khấu trừ thu nhập là phù hợp. Theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự, cần buộc các bị cáo M, Anh phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] *Về phần trách nhiệm dân sự:* Phía người bị hại yêu cầu các bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do bị tổn hại về sức khỏe với số tiền là 30.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Ngoài các tài liệu chứng cứ anh M2 đã giao nộp trong quá trình điều tra, Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, Hội đồng xét xử cũng đã yêu cầu anh M2 giao nộp các chứng cứ tài liệu khác chứng minh cho thiệt hại của mình nhưng anh M2 không cung cấp. Do vậy không có cơ sở để chấp nhận đề nghị bồi thường

30.000.000 đồng. Đối chiếu với quy định của pháp luật thì các bị cáo Đào Văn M, bị cáo Nguyễn Hải A phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Quang M2 toàn bộ số tiền viện phí, tiền thuốc điều trị, tiền công do phải nghỉ việc, tiền công cho người chăm sóc; và tiền bồi dưỡng do bị tổn hại về sức khỏe; Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe. Cụ thể như sau: Tiền viện phí, tiền thuốc điều trị: 936.685 đồng (theo bảng kê chi phí khám chữa bệnh nội trú) và 400.000 đồng tiền chụp chuẩn đoán hình ảnh; tiền thu nhập thực tế do mất ngày công lao động của anh M2 phải nghỉ việc 05 ngày là 1.500.000 đồng; tiền công của người chăm sóc cho anh M2 tại bệnh viện thời gian 05 ngày là 1.500.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 1.500.000 đồng; tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 2.263.315 đồng;

Tổng cộng là: 8.100.000 đồng.

Cụ thể: Kỷ phần các bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Quang M2 là: Bị cáo Đào Văn M phải bồi thường cho anh M2 số tiền là 4.050.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Hải A là người chưa đủ 18 tuổi, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai không có tài sản gì. Do vậy, ông Nguyễn Văn Hùng là người đại diện cho bị cáo phải bồi thường cho anh M2 số tiền là 4.050.000 đồng. Bị cáo M đã nộp bồi thường trước xét xử được số tiền là 2.200.000 đồng tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Lâm Thao; ông Nguyễn Văn Hùng đã nộp bồi thường trước xét xử được số tiền là 2.200.000 đồng tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, bị cáo M còn phải nộp bồi thường tiếp số tiền còn thiếu cho anh M2 là 1.850.000 đồng; ông Nguyễn Văn Hùng còn phải nộp bồi thường tiếp số tiền còn thiếu cho anh M2 là 1.850.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh diễn biến vụ việc được thu giữ từ camera giám sát của quán bia hơi của gia đình chị Đào Thị Minh H6 là chứng cứ của vụ án nên cần tịch thu lưu hồ sơ là phù hợp.

Tịch thu tiêu hủy: 01 ghế nhựa nhãn hiệu Việt - Nhật chân ghế phía sau bên phải bị gãy rời và 01 ghế nhựa nhãn hiệu Việt - Nhật tựa lưng bên trái phía trên bị gãy rời của chị H6 do các bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội là phù hợp.

Đối với chị Đào Thị Minh H6 là chủ quán bia, sau khi sự việc xảy ra chị có kiểm tra phát hiện có 02 chiếc ghế nhựa bị gãy, hai chiếc ghế này chị mua năm 2016 trị giá là 100.000đ/chiếc để cho khách ngồi uống bia. Ngoài ra không hư hỏng thiệt hại gì. H4 chiếc ghế bị gãy bị cáo đã trả cho chị H6 200.000 đồng, chị H6 đã nhận đủ số tiền trên và không có ý kiến đề nghị gì là phù hợp.

Đối với số tiền 200.000 đồng ông Nguyễn Văn Hùng là người đại diện cho bị cáo A đã trả cho chị H6 là chủ quán bia trị giá 02 chiếc ghế nhựa bị gãy. Tại phiên tòa ông Hùng tự nguyện không yêu cầu các bị cáo phải trả lại cho ông số tiền trên nên HĐXX không xem xét là phù hợp.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên bị cáo A là người chưa đủ 18 tuổi, tại phiên tòa ông Hùng tự nguyện nộp thay án phí dân sự cho bị cáo Anh.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đào Văn M.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 17; Điều 36; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 90, Điều 91; Điều 98, Điều 100 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hải A.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 và Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Đào Văn M, bị cáo Nguyễn Hải A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Đào Văn M 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND thị trấn Z, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án đối với bị cáo. Buộc bị cáo Đào Văn M phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải A 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã T, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án đối với bị cáo. Buộc bị cáo Nguyễn Hải A phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 4 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Đào Văn M, không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Hải A.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đào Văn M, bị cáo Nguyễn Hải A (Do ông Nguyễn Văn Hùng là người đại diện cho bị cáo Anh) phải liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Quang M2 các khoản tiền cụ thể như sau: Tiền viện phí, tiền thuốc điều trị: 936.685 đồng (theo bảng kê chi phí khám chữa bệnh nội trú) và 400.000 đồng tiền chụp



chuẩn đoán hình ảnh; tiền thu nhập thực tế do mất ngày công lao động của anh M2 phải nghỉ việc 05 ngày là 1.500.000 đồng; tiền công của người chăm sóc cho anh M2 tại bệnh viện thời gian 05 ngày là 1.500.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần là 1.500.000 đồng; tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 2.263.315 đồng;

Tổng cộng là: 8.100.000 đồng.

Cụ thể: Kỷ phần các bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Quang M2 là: Bị cáo Đào Văn M phải bồi thường cho anh M2 số tiền là 4.050.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Hải A là người chưa đủ 18 tuổi. Do vậy, ông Nguyễn Văn Hùng là người đại diện cho bị cáo phải bồi thường cho anh M2 số tiền là 4.050.000 đồng. Bị cáo M đã nộp bồi thường trước xét xử được số tiền là 2.200.000 đồng tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Lâm Thao; ông Nguyễn Văn Hùng đã nộp bồi thường trước xét xử được số tiền là 2.200.000 đồng tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, bị cáo M còn phải nộp bồi thường tiếp số tiền còn thiếu cho anh M2 là 1.850.000 đồng; ông Nguyễn Văn Hùng còn phải nộp bồi thường tiếp số tiền còn thiếu cho anh M2 là 1.850.000 đồng.

[3]. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Thu lưu nộp vào hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh diễn biến vụ việc được thu giữ từ camera giám sát của quán bia hơi của gia đình chị Đào Thị Minh H6.

Tịch thu tiêu hủy: 01 ghế nhựa nhãn hiệu Việt - Nhật màu xanh chân ghế phía sau bên phải bị gãy rời và 01 ghế nhựa nhãn hiệu Việt - Nhật màu xanh tựa lưng bên trái phía trên bị gãy rời.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2022).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Đào Văn M, Nguyễn Hải Anh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng); án phí dân sự trong vụ án hình sự Đào Văn M phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng); ông Nguyễn Văn Hùng chịu cho bị cáo A là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

[5]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; người bào chữa, người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

*Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi*

*hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- UBND xã T, h. Lâm Thao;
- UBND TT Hùng Sơn, h. Lâm Thao;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Kim Liên**